

VỀ CÁC CHỨC NĂNG LIÊN KẾT CỦA NHÀ NƯỚC, PHÁP LUẬT VÀ XÃ HỘI

VÕ KHÁNH VINH* – ĐỖ THỊ KIM ĐỊNH**

Tóm tắt: Các chức năng liên kết của nhà nước, pháp luật và xã hội là chủ đề nghiên cứu của khoa học pháp lý nói chung, xã hội học pháp luật nói riêng, có ý nghĩa nhận thức, lý luận và thực tiễn quan trọng đối với phát triển đất nước. Bài viết này bước đầu tìm hiểu khái niệm, các loại chức năng liên kết, bản chất, nội dung và ý nghĩa của từng chức năng liên kết của nhà nước, pháp luật và xã hội.

Từ khóa: Nhà nước, pháp luật, xã hội, chức năng tự bảo vệ, chức năng tái sản xuất hệ thống, chức năng ổn định, chức năng xã hội hóa, chức năng quản trị, chức năng kiểm soát xã hội

Ngày nhận bài: 15/5/2023; Biên tập xong: 18/5/2023; Duyệt đăng: 23/5/2023

ABOUT THE LINKING FUNCTIONS OF STATE, LAW AND SOCIETY

Abstract: The linking functions of state, law and society which have been researched in legal science generally and legal sociology particularly have important cognitive, theoretical and practical significance for nation's development. This article initially explores the concept, types of linking functions as well as each function's nature, content and meaning.

Keywords: State, law, society, function of self-protection, function of system reproduction, function of stability, function of socialization, function of governance, function of social control

Received: May 15th, 2023; Editing completed: May 18th, 2023; Accepted for publication: May 23th, 2023

1. Khái niệm và các loại chức năng liên kết của nhà nước, pháp luật và xã hội

1.1. Khái niệm

Nhà nước, pháp luật và xã hội, theo bản chất và tính chất của mình, là các hệ thống chung, thể hiện với tư cách là các bộ phận cấu thành - các yếu tố của siêu hệ thống tồn tại trong mỗi đất nước. Nhà nước, pháp luật và xã hội cùng với việc thực hiện các chức năng vốn có của mình cũng thực hiện cả các chức năng chung (các chức năng liên kết) vốn có của siêu hệ thống nói chung.

Các chức năng đó xuất hiện do có mối liên hệ hữu cơ lẫn nhau và sự tương tác tích cực của nhà nước, pháp luật và xã hội; thông thường, có tính chất rất ổn định, ở mức độ quyết định tùy thuộc vào trạng thái của nhà nước, pháp luật và xã hội cũng như mức độ các mối quan hệ lẫn

nhau của chúng. Tương tự với các chức năng của nhà nước, pháp luật và xã hội, cần phải coi các chức năng liên kết, theo thực chất, là các chức năng của siêu hệ thống với tư cách là các định hướng hoạt động cơ bản của nó, được quyết định bởi tính chất, kiểu và nội dung của các yếu tố cấu thành của nó - nhà nước, pháp luật và xã hội cũng như các mục tiêu và nhiệm vụ được đặt ra đối với nhà nước, pháp luật và xã hội.

Từ phương diện lý luận và thực tiễn, trong số các chức năng được thể hiện rõ

* Email: Vokhanhvinh.vass@gmail.com

Giáo sư, Tiến sĩ, Nguyên Phó Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam

** Email: Kimdinh.gasd@gmail.com

Tiến sĩ, Phó Trưởng phòng Phụ trách Phòng Đào tạo và Quản lý sinh viên, Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội

nhất, có thể tách ra các định hướng hoạt động cơ bản của siêu hệ thống - các chức năng liên kết như: *Các chức năng ổn định và tái sản xuất hệ thống, các chức năng tự bảo vệ và xã hội hóa chính trị - xã hội, pháp luật và xã hội hóa khác, các chức năng quản trị và kiểm soát xã hội*. Các chức năng đó và các chức năng nền tảng tương tự hướng đến sự hình thành và tăng cường tiềm năng bên trong của siêu hệ thống, đến việc duy trì và củng cố tính độc lập của nó trong quan hệ với các hệ thống tương tự khác và tính tự đầy đủ của nó.

Trong sách báo khoa học, về mặt truyền thống, các chức năng của các thể chế khác nhau, trước hết của nhà nước được phân thành các chức năng đối nội và các chức năng đối ngoại. Các chức năng của nhà nước, pháp luật và xã hội thuộc về các chức năng đối nội. Các chức năng này quyết định trước và làm đầy toàn bộ quá trình hoạt động sống của siêu hệ thống chính bên trong của nó lẫn từ bên ngoài và trong các quan hệ với các siêu hệ thống của các quốc gia khác.

1.2. Các loại chức năng liên kết của nhà nước, pháp luật và xã hội

Tương tự như chức năng của các hệ thống chính trị, xã hội và các hệ thống khác, các chức năng của siêu hệ thống, khi có được tính chất độc lập tương đối, hoàn toàn không phải là con số cộng cơ học nào đó hoặc là sự thể hiện tổng số các chức năng tương ứng của các yếu tố cấu thành của nó. Các chức năng liên kết - đó là sản phẩm của chính siêu hệ thống với tư cách là một hiện tượng độc lập và tự đầy đủ tương đối, có cả các yếu tố cơ cấu chung của mình - nhà nước, pháp luật và xã hội - các phẩm chất và thuộc tính lẫn các đặc điểm riêng, vốn có của mình. Các chức năng liên kết - đó là các chức năng của siêu hệ thống, cũng giống như chính

hệ thống, không thể xuất hiện và tự thực hiện được cho chính mình mà thiếu sự tham gia tích cực của các yếu tố của nó là nhà nước, pháp luật và xã hội, mà mỗi yếu tố trong các yếu tố đó đóng vai trò nhất định trong quá trình như vậy.

Ở đây, *vai trò của xã hội* thể hiện ở việc nó hình thành nên nền tảng, nói chính xác hơn thể hiện với tư cách là nền tảng mà dựa vào đó tất cả các thể chế xã hội không có ngoại lệ được xây dựng nên. Thông qua các thể chế đó, xã hội, với tư cách là một trong các yếu tố của siêu hệ thống, tác động tích cực đến các phương diện khác nhau của nó và các quá trình diễn ra trong siêu hệ thống, trong đó có quá trình hình thành và thực hiện các chức năng của nó.

Vai trò của pháp luật đối với siêu hệ thống nói chung và đối với phương diện chức năng của nó, về cơ bản, không chỉ là tổng thể, hệ thống các quy phạm tương ứng - các quy tắc hành vi, được nhà nước xác lập và phê chuẩn, hay chỉ là một công cụ liên kết nào đó của các thể chế và các quá trình khác nhau. Do đó, cần phải lưu ý rằng, vấn đề liên kết với sự trợ giúp của các phương tiện pháp luật và các phương tiện khác, vấn đề phục tùng của tất cả những người tham gia - các phương diện tương tác chính trị - xã hội lẫn nhau đối với các quy phạm và tiêu chuẩn hành vi đã được thừa nhận chung là vấn đề trung tâm của xã hội học nói chung, xã hội học pháp luật nói riêng. Ở đây, pháp luật đóng vai trò quan trọng.

Cuối cùng, *vai trò của nhà nước* trong quan hệ đối với siêu hệ thống và các chức năng liên kết của nó thể hiện ở chỗ, nhà nước tương tự các hệ thống logic và các hệ thống khác, thể hiện với tư cách là mắt xích - yếu tố chính của nó, giải quyết những vấn đề tổ chức, kinh tế, chính trị, hệ tư tưởng và những vấn đề khác ở phương

diện xã hội xuất hiện trong đất nước. Và bằng cách đó, cùng với các yếu tố khác, nó hỗ trợ không chỉ cho việc hình thành mà còn cho sự vận động của siêu hệ thống.

Trong suốt chiều dài phát triển nhiều thế kỷ, nhà nước bao giờ cũng đóng và tiếp tục sẽ đóng vai trò trung tâm, dẫn dắt, khó mà đánh giá hết được trong cơ cấu của hệ thống chính trị, của siêu hệ thống và các hệ thống xã hội khác. Trong đó có việc giải quyết những vấn đề nảy sinh cả bên trong đất nước này hay đất nước khác lẫn ở bên ngoài đất nước. Điều đó hoàn toàn khách quan và hợp quy luật khi nói rằng, so với các yếu tố khác của siêu hệ thống và các thể chế khác nhau xuất hiện trên nền tảng và trong phạm vi của xã hội, nhà nước có được các khả năng và các phương tiện tác động không thể so sánh được đến môi trường kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa và môi trường khác bao quanh cũng như đến siêu hệ thống và phương diện chức năng của nó hơn bất kỳ yếu tố riêng biệt nào của siêu hệ thống.

Từ đó, vấn đề đặt ra là điều gì tách nhà nước riêng ra giữa các thể chế xã hội khác và do điều gì nó là *mắt xích trung tâm của siêu hệ thống*? Điều đó được giải thích bằng cái gì? Khi trả lời vấn đề này và các vấn đề tương tự, cần quan tâm đến những điều sau:

Thứ nhất, nhà nước trong mọi đất nước và ở mọi giai đoạn phát triển của xã hội thể hiện là tổ chức phổ biến, rộng lớn nhất. Tổ chức này thống nhất, hoặc ít nhất, mong muốn thống nhất xung quanh mình tất cả các tầng lớp dân cư không tùy thuộc vào quy chế vật chất và các đặc điểm khác.

Do đó, từ thời cổ đại nhà triết học duy vật Democrit đã chỉ rõ rằng, cần phải đặt “các lợi ích của nhà nước thống nhất tất cả mọi người cao hơn tất cả và cần phải quan

tâm để nhà nước được quản lý tốt”. Để hỗ trợ cho điều đó không cần đấu tranh chống đối sự công bằng và vì quyền lợi cá nhân của mình sử dụng cưỡng chế chống đối lợi ích chung. Bởi vì nhà nước được quản lý tốt là thành trì vĩ đại nhất: Ở nó tất cả được thể hiện, khi nó được bảo vệ hoàn toàn, còn khi nó chết - cùng với nó, tất cả sẽ chết¹.

Hiện nay, các bản Hiến pháp của các quốc gia tiến bộ trên thế giới đều ghi nhận nhà nước là nhà nước của toàn thể nhân dân, nhà nước của tất cả cho tất cả, ví dụ như Hiến pháp của Hoa Kỳ, Thụy Điển, Nhật Bản, Nga, Trung Quốc... Ở Việt Nam, tư tưởng này cũng được khẳng định ngay tại Điều 2 Hiến pháp năm 2013². Khoản 1 Điều 5 Hiến pháp năm 2013 nước ta tiếp tục ghi nhận: Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là quốc gia thống nhất của các dân tộc cùng sinh sống trên đất nước Việt Nam³.

Về mặt lý tưởng, mỗi nhà nước đương đại đều mong muốn để nền tảng xã hội mang tính hình thức của nó, nền tảng do tất cả công dân tạo nên, trở thành nền tảng hiện thực của nó, nền tảng được hình thành từ những người ủng hộ vững chắc, những người kế tục kiên định chính sách đối nội và đối ngoại của nó.

Thứ hai, nhà nước với tư cách là người đại diện chính thức của toàn bộ xã hội là chủ sở hữu, còn trong các nước với nền kinh tế tập trung hóa là người độc quyền các công cụ và tư liệu sản xuất cơ bản. Điều

¹ Các đoạn trích của Democrit. Các minh chứng về Ông trong sách: *Lịch sử các học thuyết chính trị và pháp luật: tuyển tập*, Voronezd, 2000, tr.100 (bản tiếng Nga).

² Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013, Nxb. Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội, 2013.

³ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013, sđd.

51 Hiến pháp năm 2013 của Việt Nam ghi nhận nhà nước với tư cách là người đại diện chính thức của toàn bộ xã hội là chủ sở hữu⁴. Theo Điều 53 Hiến pháp năm 2013, đất đai, tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản, nguồn lợi ở vùng biển, vùng trời, tài nguyên thiên nhiên khác và các tài sản do Nhà nước đầu tư, quản lý là tài sản công thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý⁵. Điều 54 Hiến pháp năm 2013 tiếp tục khẳng định đất đai là tài nguyên đặc biệt của quốc gia, nguồn lực quan trọng phát triển đất nước, được quản lý theo pháp luật, đồng thời quy định về việc Nhà nước quản lý đất đai trong các trường hợp cụ thể⁶.

Sở hữu nhà nước đóng vai trò to lớn trong hoạt động sống của nhà nước. Sự hiện có loại sở hữu đó ở nhà nước, tất nhiên, tách nhà nước ra với tư cách là một yếu tố cơ cấu trong hệ thống các yếu tố cấu thành khác của siêu hệ thống và tạo ra khả năng rộng lớn để nhà nước tác động tích cực đến đời sống kinh tế và chính trị - xã hội của đất nước. Việc nhà nước tồn thất hay mất mát tiềm năng kinh tế tất yếu dẫn đến việc làm suy yếu nhà nước với tư cách là một yếu tố của siêu hệ thống và mất mát sự tác động của nó trong môi trường kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa và môi trường khác.

Thứ ba, nhà nước với tư cách là một yếu tố cấu thành đặc biệt của siêu hệ thống sử dụng bộ máy chuyên nghiệp riêng, bao gồm tổng thể các cơ quan và tổ chức khác nhau, được ràng buộc lẫn nhau bởi các nguyên tắc tổ chức, vận hành thống nhất

và cần thiết khách quan để thực hiện các mục tiêu và nhiệm vụ được đặt ra đối với nhà nước ở các giai đoạn phát triển khác nhau của xã hội.

Đương nhiên, các tổ chức Đảng, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức xã hội cũng có bộ máy hoạt động thường xuyên, hài hòa của mình. Nếu thiếu các bộ máy như vậy thì các tổ chức đó không thể hoạt động bình thường được. Tuy vậy, khác với bộ máy nhà nước trong cơ cấu của mình, các tổ chức đó không có các cơ quan như Công an, Viện kiểm sát, Tòa án, Cơ quan thi hành án, các cơ quan an ninh quốc gia. Ngoài ra, các tổ chức Đảng, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức xã hội không có các thẩm quyền mang tính quyền lực nhà nước như các thẩm quyền mà các cơ quan nhà nước có.

Thứ tư, nhà nước được tách ra khỏi các yếu tố khác của siêu hệ thống bởi việc nhà nước có và sử dụng một hệ thống các phương tiện pháp lý đa dạng, phân hóa, đem đến cho nhà nước khả năng quản lý các ngành kinh tế khác nhau và tác động có hiệu quả đến tất cả các quan hệ xã hội. Có được các thẩm quyền mang tính quyền lực nhà nước, các cơ quan nhà nước khác nhau không chỉ ban hành trong phạm vi thẩm quyền của mình các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản cá biệt tương ứng mà còn bảo đảm việc thực hiện chúng. Điều đó đạt được bằng các phương thức khác nhau như: Giáo dục, động viên, khuyến khích và thuyết phục, việc thực hiện thường xuyên sự kiểm soát đối với việc tuân thủ đúng đắn các văn bản đó, việc áp dụng trong những trường hợp cần thiết các biện pháp cưỡng chế nhà nước.

Thứ năm, trong cơ cấu của siêu hệ thống, bao gồm chính nhà nước cùng với các cơ quan và tổ chức của nó, các thể chế pháp luật và xã hội cùng với tất cả

⁴ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013, sđd.

⁵ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013, sđd.

⁶ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013, sđd.

các cấu thành phi nhà nước xuất hiện và hoạt động dựa trên nền tảng của xã hội, nhà nước được hiện ra là thiết chế có chủ quyền. Tính có chủ quyền của quyền lực nhà nước là một trong những dấu hiệu của nhà nước. Nội dung của dấu hiệu đó thể hiện ở tính tối cao của quyền lực nhà nước trong quan hệ với tất cả các công dân và các liên minh phi nhà nước do các công dân thành lập nên ở bên trong đất nước, trong sự độc lập của nhà nước từ bên ngoài, trong việc tiến hành chính sách đối ngoại và trong các quan hệ với các quốc gia khác.

Các đặc điểm nói trên không bao quát hết đặc trưng của nhà nước với tư cách là mắt xích chính mang tính tổ chức, “nghiep vụ” và tính chất khác theo các đặc tính của mình, nhưng chúng đưa ra quan niệm chung về nhà nước với tư cách là yếu tố cơ cấu chính của siêu hệ thống, cũng như về các yếu tố xác định trước vị thế như vậy của nó và các khả năng tác động của nó đến siêu hệ thống nói chung và đến các chức năng liên kết do nó sinh ra.

2. Khái quát chung về các chức năng liên kết của nhà nước, pháp luật và xã hội

2.1. Khi xác định và đưa ra khái quát chung về các chức năng liên kết cụ thể, cần phải nói đến những điều sau đây:

Thứ nhất, vì pháp luật (hệ thống pháp luật) về cơ bản được các nhà xã hội học, các nhà luật học coi là “phương tiện” hoặc công cụ liên kết các yếu tố của siêu hệ thống, nên thấy rằng, các chủ thể cơ bản, trên nền tảng của chúng các chức năng liên kết được hình thành và thực hiện trong cơ cấu của siêu hệ thống, là nhà nước và xã hội với tất cả các thể chế của nó. Xuất phát từ điều đó có thể nói rằng, các chức năng của siêu hệ thống xuất hiện và phát triển trong sự làm trung gian của pháp luật trong quá trình liên hệ lẫn nhau và tương

tác lẫn nhau của nhà nước và xã hội.

Thứ hai, nếu như nhà nước với tư cách là mắt xích trung tâm của các hệ thống hòa hợp với cơ cấu của hệ thống chính trị, tư tưởng, xã hội, văn hóa và các hệ thống khác chỉ bằng một phương diện hoặc khía cạnh tương ứng - chính trị, tư tưởng, xã hội, văn hóa, thì trong cơ cấu của siêu hệ thống nó thể hiện hoàn toàn với tất cả các thuộc tính, các phương diện và các biểu hiện của nó. Do đó, nhà nước không tác động một mặt mang tính chính trị hoặc một mặt nào đó mà tác động toàn diện cả đến siêu hệ thống nói chung lẫn đến quá trình hình thành và thực hiện các chức năng liên kết của nó nói riêng.

Thứ ba, do có mối liên hệ chặt chẽ và sự tương tác lẫn nhau và với siêu hệ thống nói chung, quá trình thực hiện các chức năng liên kết của siêu hệ thống ở mức độ như nhau được phản ánh cả ở chính siêu hệ thống lẫn ở từng yếu tố cơ cấu của siêu hệ thống. Điều đó hoàn toàn tự nhiên và hợp quy luật, bởi theo các nguyên tắc của phân tích hệ thống, mọi quá trình và biến đổi có ý nghĩa nào đó diễn ra trong hệ thống với tư cách là cấu thành thống nhất tương ứng cũng tác động đến các yếu tố cơ cấu của nó, và ngược lại.

2.2. Luận điểm nói trên đề cập đến tất cả các chức năng của mọi cấu thành hệ thống, không có ngoại lệ, trong đó có cả siêu hệ thống, nhưng luận điểm đó được thể hiện rõ nhất trong các chức năng của nó như: *Chức năng tự bảo vệ của hệ thống và chức năng tái sản xuất của nó.*

Bản chất và nội dung của các chức năng đó, và đồng thời cả của các chức năng liên kết khác gắn liền chặt chẽ với chúng là ở đâu? Vai trò và ý nghĩa của chúng là như thế nào?

Khi trả lời các câu hỏi này và các câu

hỏi tương tự như vậy, *đôi với chức năng tự bảo vệ* của siêu hệ thống, cần phải lưu ý rằng, bản chất, nội dung và cuối cùng ý nghĩa của nó đều quy về, thứ nhất, việc bảo đảm sự tồn tại và hoạt động bình thường, được quyết định bởi bản chất và tính chất giai cấp - xã hội của siêu hệ thống và của các yếu tố cấu thành nó - nhà nước, pháp luật và xã hội. Và thứ hai, không để xuất hiện và phát triển trong các giới hạn của siêu hệ thống và các bộ phận cấu thành của nó các hiện tượng và yếu tố tiêu cực làm yếu hoặc làm hủy hoại siêu hệ thống và các bộ phận cấu thành nó.

Điều thứ nhất đạt được nhờ có và dựa vào sự hình thành, củng cố và tăng cường tiềm năng kinh tế, chính trị, tư tưởng, đạo đức, con người và tiềm năng tích cực khác của siêu hệ thống và của các yếu tố cấu thành nó. Điều thứ hai đạt được nhờ có việc làm sáng tỏ và khắc phục được các yếu tố tiêu cực xuất hiện trong siêu hệ thống nói chung và trong các mắt xích cơ bản của nó nói riêng.

Đặc biệt, điều đó đề cập đến yếu tố cơ cấu chính, trung tâm của nó - nhà nước. Trạng thái của các yếu tố khác - pháp luật và xã hội cùng với nhiều chế định của chúng cũng như của chính siêu hệ thống nói chung ở mức độ đáng kể tùy thuộc vào trạng thái của nhà nước. Do vậy, không phải ngẫu nhiên trong suốt toàn bộ lịch sử tồn tại của nhà nước, về mặt thực tế, trạng thái của nó cũng như việc phòng ngừa nó khỏi các mối đe dọa và nguy hiểm có thể có từ bên ngoài và bên trong, việc tự bảo vệ nó đã giành được sự quan tâm đặc biệt. Các nhà triết học, các nhà chính trị, các nhà hoạt động xã hội thường xuyên chỉ ra các mối đe dọa và nguy hiểm đối với nhà nước, pháp luật thực chứng và xã hội trong mỗi giai đoạn lịch sử tồn tại và vận động của chúng. Những vấn đề về

an ninh quốc gia, sự phồn thịnh và việc tự bảo vệ của nhà nước và đồng thời với nhà nước của xã hội và của siêu hệ thống do chúng hình thành nên nói chung được quan tâm rất lớn trong lý luận chính trị - pháp lý và thực tiễn trong các thế kỷ gần đây, cho đến hiện nay.

Cùng với chức năng tự bảo vệ của siêu hệ thống, có *chức năng tái sản xuất* của nó và của các mắt xích hình thành nên siêu hệ thống, trước hết của nhà nước. Bản chất, nội dung và ý nghĩa chức năng này thể hiện ở chỗ để không chỉ duy trì các thông số cơ bản của nó ở thời điểm hiện tại mà còn bảo đảm sự tồn tại và hoạt động thường xuyên của chúng dưới dạng được đổi mới, dưới sự tác động và với sự cân nhắc các tình tiết đã được đổi mới và các yêu cầu mới của thời đại trong tương lai.

Như kinh nghiệm chính trị - xã hội thế giới cho thấy, hệ thống chung được gọi là siêu hệ thống tồn tại ở mỗi đất nước và ở từng giai đoạn phát triển của nền văn minh thế giới có các giới hạn nhất định về *thời gian và không gian* của mình. Trong các giới hạn đã được đưa đến đó đối với siêu hệ thống và các yếu tố hình thành nên nó bằng thiên mệnh, nó tồn tại, phát triển tùy thuộc vào tiềm năng vật chất và tinh thần nằm trong thiên mệnh đó được tái sản xuất nhiều lần, còn khi đã làm cạn kiệt tiềm năng đó, sẽ chết.

Khả năng tái sản xuất của siêu hệ thống, các giới hạn tồn tại và hoạt động cùng với các cơ cấu hình thành nên nó được quyết định bởi nhiều yếu tố khách quan và chủ quan. Một trong các yếu tố đó là yếu tố tích cực, tạo điều kiện cho việc củng cố siêu hệ thống và mở rộng các khả năng của nó để thích nghi với môi trường đang thay đổi và với việc tái sản xuất một phần hoặc ngay cả tất cả hệ thống. Ngược lại, các yếu tố khác - yếu tố tiêu cực cản trở

sự phát triển và hoàn thiện, còn trong các hoàn cảnh đã được thay đổi và xuất hiện các nhu cầu mới của thời đại tạo ra các khó khăn để đến với sự thích nghi và tái sản xuất của nó.

Trong số các yếu tố tích cực khách quan tạo điều kiện cho việc củng cố siêu hệ thống và mở rộng các khả năng tái sản xuất của nó, phải kể đến các yếu tố như: Việc các yếu tố cơ cấu của siêu hệ thống có các cơ sở kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa và cơ sở khác vững chắc; việc xây dựng và hoạt động của hệ thống đang được xem xét dựa vào nền tảng các nguyên tắc được phần lớn dân cư đồng tình; sự tồn tại trong xã hội và nhà nước mức độ và địa vị khi tất cả công dân, ngoài các mục tiêu và lợi ích khác nhau, không giống nhau hoặc đối lập với nhau, có một mục tiêu thống nhất và lợi ích chung; cùng các yếu tố khác.

Trong số các yếu tố tiêu cực khách quan kìm hãm sự phát triển của siêu hệ thống, cản trở sự thích nghi và tái sản xuất của nó trong môi trường đã được thay đổi cơ bản, trước hết cần phải tách ra các cuộc khủng hoảng vật chất và tinh thần xảy ra theo chu kỳ với nhà nước, pháp luật và xã hội. Toàn bộ lịch sử phát triển của xã hội loài người cho thấy rằng, nhà nước, pháp luật và xã hội theo chu kỳ rơi vào trạng thái khủng hoảng nghiêm trọng. Nguyên nhân của các khủng hoảng đó thể hiện ở chỗ, xã hội loài người, chế độ, trật tự pháp luật mất đi mục tiêu chung, cần thiết vô điều kiện của sự thống nhất về chính trị và biến nó thành công cụ của các thèm muốn cá nhân. Từ đây sinh ra tình trạng quyền lực nhà nước không được kiểm soát và uy quyền của nó bị giảm sút, không có sự đoàn kết giữa công dân với các giai cấp, nội chiến bên trong các quốc gia và các cuộc chiến tranh xâm lược công

khai từ bên ngoài.

Cùng với cuộc khủng hoảng của nhà nước và pháp luật, tất yếu cũng xuất hiện cuộc khủng hoảng của toàn bộ hệ thống. Hơn nữa, tương tự với nhà nước và pháp luật nó xuất hiện không chỉ ở các giai đoạn muộn, kết thúc của sự tồn tại mà còn ở các giai đoạn sớm nhất trong sự hình thành và phát triển của nó. Thực tiễn chính trị - xã hội thế giới cho thấy, các cuộc khủng hoảng như vậy xuất hiện theo chu kỳ không chỉ trong các cơ chế nhà nước - các mắt xích trung tâm của siêu hệ thống mà còn trong mỗi siêu hệ thống nói chung.

Trong số các yếu tố chủ quan, các yếu tố tùy thuộc vào tính chất của chúng có thể tác động và tác động trong hiện thực cả tích cực lẫn tiêu cực đến các giới hạn tồn tại của siêu hệ thống và đến các khả năng tái sản xuất của nó, phải kể đến các phẩm chất nghề nghiệp, tinh thần, chính trị, đạo đức và các phẩm chất khác tương tự, cũng như đặc điểm của những người cầm quyền, lãnh đạo. Những người nắm quyền lực, lãnh đạo thông minh, tài giỏi, được giáo dục cơ bản và có trình độ nghề nghiệp chuyên môn cao, với tầm nhìn xa rộng và liêm khiết, đặt lợi ích của xã hội cao hơn lợi ích cá nhân, tất nhiên, tác động tích cực đến hiện tại và tương lai của siêu hệ thống nói chung cùng các bộ phận cấu thành của nó và ngược lại.

2.3. Ngoài các chức năng tự bảo vệ và tái sản xuất của siêu hệ thống, các chức năng liên kết khác cũng có ý nghĩa quan trọng đối với hoạt động sống hàng ngày của nó.

Một trong những chức năng đó là *chức năng ổn định của hệ thống*. Bản chất, nội dung và ý nghĩa của chức năng này thể hiện ở việc xác lập và củng cố sự cân bằng các lực lượng (các lợi ích) và tính ổn định trong các quan hệ giữa các yếu tố của

hệ thống, giữa các thể chế của xã hội và nhà nước.

Có mối liên hệ chặt chẽ với tất cả các chức năng khác của siêu hệ thống, chức năng này có mối liên quan đặc biệt và ở mức độ rất lớn xác định trước tính chất của việc thực hiện các chức năng tự bảo vệ và chức năng tái sản xuất của hệ thống. Hoàn toàn dễ hiểu và không cần phải chứng minh rằng, hệ thống càng ổn định, tiềm năng vật chất, tinh thần và tiềm năng khác của nó càng cao thì hệ thống càng có nhiều khả năng cho sự phát triển, hoàn thiện, đổi mới và tái sản xuất của mình và ngược lại.

Trong lý luận và thực tiễn, tính chất ổn định của siêu hệ thống cũng như của mọi hệ thống phức tạp khác, là rất phức tạp, nhưng không đồng nghĩa với sự cân bằng nó. Sự cân bằng không bắt buộc phải tương quan với trạng thái ổn định của hệ thống thông thường hoặc ngay cả của siêu hệ thống. Trong thực tế, có ít nhất hai loại cân bằng như “cân bằng không ổn định” và “cân bằng trung lập”⁷.

Cùng với chức năng ổn định và các chức năng liên kết khác của siêu hệ thống, *chức năng xã hội hóa cá nhân* đóng vai trò rất quan trọng trong hoạt động sống của siêu hệ thống.

Trong ngữ cảnh nghiên cứu mang tính chức năng của siêu hệ thống, chức năng này thể hiện trong hoạt động của hệ thống đó và của các yếu tố cơ cấu hình thành nên nó. Hoạt động đó hướng đến việc các thành viên của xã hội và các công dân thấu hiểu văn hóa mà xã hội loài người đã tích lũy được với mục đích lôi kéo họ tham gia tích cực vào các lĩnh vực chính trị - xã hội và các lĩnh vực khác của

đời sống xã hội và nhà nước.

Trong mối quan hệ với siêu hệ thống, trước hết muốn nói về xã hội hóa chung được hình thành từ hàng loạt các loại hoặc lĩnh vực xã hội hóa cụ thể, bao gồm, chẳng hạn, xã hội hóa pháp luật có đối tượng là hệ thống các quy tắc hành vi được cá nhân sử dụng trong quá trình tham gia các quan hệ pháp luật cụ thể, thực hiện các quyền chủ thể và các nghĩa vụ pháp lý⁸.

Xã hội hóa chung, cũng như các loại xã hội hóa cụ thể của nó, được thực hiện bằng các thể chế nhà nước và xã hội khác nhau, trong đó có các phương tiện thông tin đại chúng, các cơ sở giáo dục, các tổ chức văn hóa và các thiết chế khác với việc sử dụng các hình thức, phương pháp và phương tiện rất khác nhau. Chẳng hạn, đối với xã hội hóa pháp luật, trong sách báo khoa học phân biệt và xem xét hai hình thức như: Xã hội hóa có tính hướng đích (xã hội hóa có định hướng) và xã hội hóa tự phát. Hình thức xã hội hóa có định hướng được thực hiện bằng việc giáo dục pháp luật, tự giáo dục, đào tạo pháp luật và bằng các phương pháp khác. Hình thức xã hội hóa tự phát của việc chiếm lĩnh các hiểu biết pháp luật được thể hiện ở việc con người thực hiện các hành vi pháp lý này hay các hành vi pháp lý khác khi đọc sách báo pháp lý, xem các chương trình ti vi tương ứng và các biện pháp khác⁹.

Các hình thức tương tự của xã hội hóa vốn có không chỉ của xã hội hóa pháp luật mà còn vốn có của các loại xã hội hóa khác cũng như của xã hội hóa chung. Xã hội hóa tạo điều kiện cho việc lôi kéo con người tham gia tích cực vào đời sống nhà nước và đời sống chính trị - xã hội.

⁷ Easton D., *Limits of the Equilibrium Mode in Social Research in: Behavioral Science*, 1959. N1., P. 98-104.

⁸ Syryh V.M. (Chủ biên), *Giáo trình Xã hội học pháp luật*, Mátxcova, 2012, tr. 110 (bản tiếng Nga).

⁹ Syryh V.M. (Chủ biên), *tlđd* chú thích 8, tr. 114-115.

Chức năng liên kết xã hội hóa cá nhân cùng với các định hướng hoạt động khác của siêu hệ thống, gắn liền với việc tự bảo vệ, tái sản xuất và ổn định được bổ sung bởi *chức năng quản trị hệ thống* và *chức năng kiểm soát xã hội*. Ý nghĩa cơ bản của các chức năng đó là các chức năng gắn liền với nhau bằng các mục tiêu thống nhất và các nhiệm vụ chung được đặt ra đối với nhà nước, pháp luật và xã hội, thể hiện ở việc bảo đảm sự phát triển và hoàn thiện có trật tự và có tính hướng đích của siêu hệ thống dựa trên nền tảng các nguyên tắc tối ưu hóa tổ chức cơ chế quản trị/quản lý và hiệu quả hoạt động của nó.

Các chủ thể trực tiếp thực hiện chức năng quản trị/quản lý hệ thống và chức năng kiểm soát xã hội là các thể chế tương ứng của nhà nước và xã hội. Một trong những đặc điểm của các chức năng đó cũng như của tất cả các chức năng liên kết còn lại, ngoài các dấu hiệu và đặc điểm nhận diện của chúng, là các chức năng của siêu hệ thống, được thực hiện thông qua và với sự hỗ trợ của các cơ chế được tạo nên trong các giới hạn của các hệ thống chung, hình thành nên siêu hệ thống, tức là trong khuôn khổ của nhà nước, hệ thống pháp luật và xã hội.

Tương ứng, các hình thức và các phương pháp thực hiện chúng được quyết định bởi đặc điểm của các cơ chế có quan hệ trực tiếp với chúng và “phục vụ” chúng. Hệ thống nhà nước giữ vị trí trung tâm trong siêu hệ thống bởi nó cùng với hệ thống pháp luật và xã hội hình thành nên, do đó, trong quá trình thực hiện các chức năng đang được xem xét và các chức năng liên kết còn lại cơ chế nhà nước đóng vai trò dẫn dắt.

Tuy vậy, điều đó không hoàn toàn được hiểu rằng, *thứ nhất*, nhà nước, khi có được sự độc quyền áp dụng trong trường

hợp cần thiết sự cưỡng chế đã được pháp luật quy định, sử dụng trong quá trình thực hiện các chức năng quản trị/quản lý và kiểm soát xã hội chỉ duy nhất các biện pháp và phương tiện mang tính sức mạnh. Do đó, trong khoa học đã lưu ý một cách đúng đắn rằng, chẳng hạn, đối với kiểm soát xã hội trọng tâm của nó không phải ở sự tác động tiêu cực đối với hành vi lệch chuẩn các quy phạm và các tiêu chuẩn của nhóm mà là ở việc khuyến bảo các cá nhân đến với các mô hình hành vi có ý nghĩa xã hội và giá trị trong xã hội. *Thứ hai*, vai trò dẫn dắt của nhà nước trong quá trình thực hiện các chức năng liên kết, cũng như trong nhiều trường hợp khác, không phải bao giờ cũng cùng nghĩa (đồng nhất) với “vai trò hiệu quả” của nó. Ví dụ, nhà nước Việt Nam đổi mới (hệ thống của nó) từ thời điểm đổi mới đến nay đều giữ vị trí trung tâm và đóng vai trò dẫn dắt trong siêu hệ thống “của mình”. Nhưng thực tiễn cho thấy điều này không phải khi nào cũng hiệu quả, trước hết do có sự khác nhau về các lợi ích kinh tế, xã hội và các lợi ích quan trọng khác của nó với các lợi ích tương ứng của xã hội. Nhà nước không phải khi nào cũng hiệu quả trong từng lĩnh vực và trong tất cả các lĩnh vực quản lý của nó.

Để cơ chế nhà nước hiệu quả trong quản lý, trong thực hiện sự kiểm soát và trong thực hiện các chức năng khác, tối thiểu cơ chế nhà nước cần phải:

- Được quản lý bởi những người có chuyên môn, chuyên nghiệp, bởi vì, không thể phó thác quản lý các công việc nhà nước cho những người không có chuyên môn, không chuyên nghiệp. Từ đây, vấn đề phát triển nguồn nhân lực, đặc biệt nguồn nhân lực chất lượng cao cho bộ máy nhà nước nói riêng, cho hệ thống chính trị nói chung có ý nghĩa đặc biệt quan trọng;

- Sử dụng sự tín nhiệm từ phía phần lớn các thành viên của xã hội, cần phải hợp pháp và có uy tín trong dân chúng. Chính uy tín, sự thống nhất, tính đúng đắn của mục tiêu, tính có tổ chức và tính chấp hành của bộ máy nhà nước tạo nên chính nền tảng tồn tại của nhà nước và tương ứng nền tảng của cơ chế nhà nước;

- Thể hiện và bảo vệ các lợi ích chung đối với chính nhà nước lẫn đối với toàn bộ xã hội trên cơ sở nhận thức được rằng, quyền lực nhà nước thừa nhận và khẳng định pháp luật tự nhiên, còn pháp luật tự nhiên trùng hợp với chính lợi ích chung của nhân dân và công dân;

- Tuân thủ khi thực hiện quyền lực trong quản lý các công việc nhà nước và xã hội, các nguyên tắc pháp quyền, pháp chế, hợp hiến, công lý, công bằng. Tuân thủ các nguyên tắc này có nghĩa rằng, ngoài tất cả các điều khác, quyền lực nhà nước và ý chí của nhà nước với tư cách là một loại ý chí của con người không thể không có mục đích, không thể không bị ràng buộc, nhưng phải ràng buộc có mục đích bởi Hiến pháp do chính siêu hệ thống xây dựng nên, bởi pháp quyền và đạo đức;

- Có trong tay và tuân thủ trong hoạt động hàng ngày của mình chương trình phát triển ngắn hạn, trung hạn và dài hạn của nhà nước, pháp luật và xã hội và của siêu hệ thống do nhà nước, pháp luật và xã hội xây dựng nên. Các nhà nghiên cứu từ lâu đã lưu ý và thực tiễn chính trị - xã hội nhiều lần đã khẳng định rằng, không thể quản lý xã hội và nhà nước theo trình tự và theo từng trường hợp, cũng như cố gắng vận dụng vào các lĩnh vực khác nhau của đời sống nhà nước và xã hội dưới danh nghĩa hiện đại hóa hoặc lý do khác các lý luận và tư tưởng ngẫu nhiên, thường được vay mượn từ bên ngoài. Bởi vì "các dự định hóa học và viên vòng đó

không chỉ phá hoại sự tin tưởng của nhân dân đối với chính quyền, sự tin tưởng vào tổ chức chính trị nói chung và ý chí xây dựng nhà nước mà còn đơn giản làm phân hủy và hủy diệt nhà nước"¹⁰.

Ngoài các đòi hỏi nói trên mà việc tuân thủ chúng là rất quan trọng đối với việc nâng cao hiệu quả của cơ chế nhà nước khi thực hiện các chức năng liên kết của siêu hệ thống và các chức năng của chính nhà nước, trong thực tiễn pháp lý - nhà nước, các đòi hỏi khác tương tự cũng đã được soạn thảo. Nhiều đòi hỏi trong số đó không chỉ đề cập đến cơ chế nhà nước mà còn cơ chế xã hội và pháp lý.

Như vậy, nhà nước, pháp luật và xã hội có các chức năng liên kết: Các chức năng tự bảo vệ và tái sản xuất hệ thống, các chức năng ổn định và xã hội hóa chính trị - xã hội, pháp luật và xã hội hóa khác, các chức năng quản trị và kiểm soát xã hội. Việc nhận thức đúng, đầy đủ, sâu sắc các chức năng đó về mặt phương pháp luận, lý luận và thực tiễn có ý nghĩa quan trọng đối với việc phát huy vai trò phối hợp của nhà nước, pháp luật và xã hội trong xây dựng và phát triển đất nước./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013, Nxb. Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội, 2013.
2. Võ Khánh Vinh, *Xã hội học pháp luật*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 2020.
3. Marchenko M.N. (Chủ biên), *Xã hội học pháp luật*, Mátxcova, 2015, tập 1 (bản tiếng Nga).
4. *Lịch sử các học thuyết chính trị và pháp luật: Tuyển tập*, Voronezd, 2000 (bản tiếng Nga).
5. Ili'n I. A., *Lý luận pháp luật và nhà nước*, Mátxcova, 2003 (bản tiếng Nga).
6. Easton D., *Limits of the Equilibrium Mode in Social Research in: Behavioral Science*, 1959, N1., P. 98-104.

¹⁰ Ili'n I. A. - V.A. Tomsinov (Chủ biên), *Lý luận pháp luật và nhà nước*, Mátxcova, 2003, tr. 297 (bản tiếng Nga).